

Số: 286/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 29 tháng 07 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 383/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 07 năm 2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

Người yêu cầu:

1. Chị D.T.H.T, sinh năm 1996;

ĐKKHKT: Số 11, tổ 12, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội;

Chỗ ở: Tòa S106, Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

2. Anh N.T.N, sinh năm 1993;

ĐKKHKT: Số 11, tổ 12, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội;

Chỗ ở: 63/53 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị D.T.H.T và anh N.T.N đăng ký kết hôn ngày 15/07/2020 tại Ủy ban nhân dân phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 07/2021 thì phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân kể từ đó cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, không yêu thương tôn trọng nhau. Nay chị T và anh N xác định tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, anh chị cùng đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy công nhận thuận tình ly hôn, cho thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã ở mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị D.T.H.T và anh N.T.N có 01 con chung là cháu N.T.A (giới tính nam), sinh ngày 11/12/2020. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cháu N.T.A cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với anh N cho đến khi chị T có yêu cầu.

Xét thấy thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con của chị D.T.H.T và anh N.T.N là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp qui định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình, cần được ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị D.T.H.T và anh N.T.N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Chị Trinh và anh Ninh xác nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] Về lệ phí ly hôn: Chị D.T.H.T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 07 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị D.T.H.T và anh N.T.N.

- **Về con chung:** Giao cháu cháu N.T.A (giới tính nam), sinh ngày 11/12/2020 cho chị D.T.H.T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh N.T.N cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh N.T.N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Chị D.T.H.T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số AA/2020/0018611 ngày 20/07/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Q.Cầu Giấy;
- UBND phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội (Số 77/2020);
- Lưu HS, VP.

Vũ Thu Hiền